

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

HỢP ĐỒNG THI CÔNG SƠN BẢ

Số: .../2020/HĐTC

- *Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015;*
- *Căn cứ Luật thương mại 2005;*
- *Căn cứ Luật xây dựng 2014;*
- *Căn cứ theo thỏa thuận các bên.*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20.... Chúng tôi gồm có:

BÊN A: BÊN GIAO THẦU

Ông/bà:

Số căn cước công dân:

Địa chỉ:

Số điện thoại: – Email:

Số tài khoản: Tại ngân hàng:

Chi nhánh:

BÊN B: BÊN NHẬN THẦU

Tên đơn vị:

Đại diện:Chức vụ:

Căn cứ đại diện:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Số tài khoản:Tại ngân hàng:

Chi nhánh:

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thi công sơn bả với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1: Phạm vi hợp đồng

– Hai bên thoả thuận việc bên A sẽ thuê bên B thực hiện việc thi công sơn bả cho ngôi nhà tại địa chỉ

– Quy mô thực hiện: Mặt tường ngoài của cả 6 tầng.

(Sau đây gọi là “Công trình”)

– Hình thức hợp đồng: Thi công trọn gói

Điều 2: Tiêu chuẩn công việc

2.1. Chuẩn bị thi công

– Bên B sẽ khảo sát chung về bề mặt sẽ thực hiện thi công.

– Hai bên sẽ thoả thuận về kế hoạch thi công và những thay đổi có thể xảy ra trong quá trình thi công. Mọi thay đổi phát sinh bên B phải hỏi ý kiến bên A trước khi thực hiện.

– Màu sơn và loại sơn sẽ do bên A lựa chọn dựa trên những ý kiến tư vấn của bên B.

– Bên B có trách nhiệm chuẩn bị loại sơn theo yêu cầu của bên A. Đồng thời bên B cung cấp cho bên A đầy đủ các giấy tờ và cam kết về nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hoá.

– Bên B cung cấp cho bên A bản dự toán chi tiết, rõ ràng cho việc thi công.

– Đúng thời gian và địa điểm như đã thoả thuận, bên B di chuyển nhân công, dụng cụ thực hiện thi công tới công trình. Mọi chi phí di chuyển sẽ do bên B chi trả.

2.2. Chất lượng công trình

– Loại sơn được sử dụng:

– Màu sơn:

– Dụng cụ thi công:

– Thành quả thi công:

+ Bề mặt tường mịn, có độ bằng phẳng.

+ Độ bám dính của sơn tốt.

+ Màu sắc sau khi sơn:

2.3. Nhân công thực hiện

Danh sách nhân công thực hiện được bên B gửi cho bên A bằng văn bản. Bên B phải đảm bảo số lượng người thực hiện công việc theo như đã thỏa thuận, đồng thời cam kết họ đủ trình độ chuyên môn kỹ thuật và sức khỏe tốt phù hợp với tính chất công việc.

Điều 3: Thời gian và địa điểm thực hiện

1. Thời gian bắt đầu thi công: .../.../.....

2. Thời gian dự kiến hoàn thành: .../.../...

3. Thời gian hoàn thành thực tế có thể chênh lệch so với thời gian dự kiến không quá ... ngày, nếu chậm sẽ phạt 5 % giá trị hợp đồng.

4. Thời gian làm việc từ thứ 2 – thứ 7, sáng từ 7h30 – 11h30, chiều 13 giờ đến 17h, tối từ 17h30 đến 22 giờ.

5. Số lượng công nhân tối thiểu: người.

6. Địa điểm thực hiện: Tại

Điều 4: Mô tả công việc

– Bên B sẽ thực hiện việc thi công theo đúng quy trình cơ bản của việc thi công sơn bả như sau:

+ Xử lý bề mặt trước khi sơn

+ Tiến hành sơn bả, trét bột bả

+ Sơn lót tường hoàn thiện

+ Sơn phủ màu hoàn thiện tường

– Cụ thể các công việc trong từng công đoạn đã được quy định cụ thể, chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Hợp đồng này.

– Trong quá trình thực hiện công việc, bên B phải đảm bảo không gây ảnh hưởng tới môi trường tự nhiên, không gây ảnh hưởng quá nhiều tới cuộc sống sinh hoạt xung quanh.

– Việc thi công của bên B chỉ thực hiện trong quy mô đã thỏa thuận.

– Việc che chắn để giảm bớt ảnh hưởng tới xung quanh trong quá trình thi công sẽ do bên B yêu cầu và bên A thực hiện.

– Bên B sẽ dọn dẹp sơ bộ gọn gàng khu vực thi công sau khi hoàn tất bước cuối cùng của quá trình thi công.

Điều 5: Nghiệm thu công trình

Sau khi hoàn thành công trình, bên B phải thông báo cho bên A để tiến hành nghiệm thu. Thời điểm nghiệm thu sẽ do bên B thông báo cho bên A trong vòng ... ngày kể từ ngày hoàn thành công trình.

5.1. Điều kiện nghiệm thu

- Tuân theo các quy định về quản lý chất lượng công trình;
- Bên A chỉ nghiệm thu khi đối tượng nghiệm thu đã hoàn thành và có đủ hồ sơ, thông tin kiểm định về chất lượng các vật liệu dùng trong quá trình thi công.

5.2. Điều kiện để bàn giao công trình đưa vào sử dụng

- Đảm bảo các yêu cầu về nguyên tắc, nội dung và trình tự bàn giao công trình đã xong đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật .
- Đảm bảo an toàn khi đưa công trình vào sử dụng.

5.3. Thoả thuận chung

- Mọi thủ tục nghiệm thu từng phần và nghiệm thu toàn bộ công trình nêu tại Điều này phải được thực hiện bằng văn bản và có chữ ký của hai bên.
- Nếu bên A không có mặt theo yêu cầu của bên B để nghiệm thu công trình như đã nêu trên thì công trình sẽ đương nhiên được coi là đã được bên A nghiệm thu và các bên sẽ làm thủ tục bàn giao công trình, thanh lý hợp đồng.

Điều 6: Rủi ro

- Trong quá trình thực hiện thi công, nếu xảy ra tai nạn lao động mặc dù hai bên đã đảm bảo các nguyên tắc về an toàn lao động, hai bên sẽ chịu trách nhiệm cho thiệt hại xảy ra (nếu có) như nhau.
- Trong quá trình thực hiện thi công, nếu việc sơn bả gây ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường xung quanh, bên B sẽ chịu trách nhiệm cho những ảnh hưởng này.

Điều 7: Giá trị hợp đồng

- Hợp đồng có giá trị :.....VNĐ (Bằng chữ:.....)
- Giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế VAT.
- Bao gồm các khoản được liệt kê tại Phụ lục 1 kèm theo Hợp đồng này.
- Trong quá trình thi công, nếu có thay đổi về giá cả sơn trên thị trường, hai bên thoả thuận vẫn giữ nguyên mức giá cũ cho đến khi thi công xong công trình.

- Các chi phí phát sinh ngoài Hợp đồng này sẽ do hai bên tự thỏa thuận.

Điều 8: Bảo hành

- Hợp đồng thỏa thuận về việc bên B sẽ thực hiện bảo hành sơn bả cho bên B trong vòng ... năm.
- Điều kiện bảo hành được quy định cụ thể tại Phiếu bảo hành bên B cung cấp đi kèm với Hợp đồng này.
- Trong trường hợp bên B xác định việc sản phẩm lỗi thi công sơn nhà không thuộc về mình, bên B có quyền từ chối bảo hành. Nhưng nếu bên A yêu cầu thực hiện, bên B sẽ thực hiện nhưng bên A phải thanh toán chi phí thực hiện.

Điều 9: Thanh toán

- Hình thức thanh toán: chuyển khoản ngân hàng hoặc tiền mặt trực tiếp.
- Thời gian thanh toán: chia làm 2 đợt thanh toán:
 - + Đợt 1 đặt cọc hợp đồng đặt cọc 30% giá trị hợp đồng.
 - + Đợt 2 bên A thực hiện việc thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng sau khi hai bên bàn giao công trình.
- Thông tin thanh toán:

Bên A trả trực tiếp cho ông/bà: Sinh năm:.. ..

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số:.....

Do CA..... Cấp ngày...../...../.....

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện cư trú tại:.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Hoặc: Gửi qua ngân hàng tới Tài khoản số..... Chi nhánh..... – Ngân hàng.....; có biên lai xác nhận.....

Điều 10: Cam kết của các bên

10.1. Cam kết bên A

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho bên B thực hiện công việc.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình đã quy định tại Hợp đồng này.

10.2. Cam kết bên B

- Cam kết tính xác thực của những thông tin, tài liệu đã cung cấp cho bên A và sẽ chịu trách nhiệm về tính xác thực của những thông tin đó.
- Tuân thủ các nguyên tắc về an toàn lao động trong quá trình thi công.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình đã quy định tại Hợp đồng này.

Điều 11: Quyền và nghĩa vụ các bên

11.1. Quyền và nghĩa vụ bên A

- Được nhận bản kế hoạch thi công sơn bả và bản dự toán cho công trình chi tiết, rõ ràng từ bên B.
- Được yêu cầu bên B cung cấp đầy đủ các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã thoả thuận trong Hợp đồng này.
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các chi phí đã thoả thuận cho bên B.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đã thoả thuận tại Hợp đồng này và theo quy định pháp luật.

11.2. Quyền và nghĩa vụ bên B

- Được khảo sát cấu trúc bề mặt khu vực sẽ thực hiện thi công.
- Được yêu cầu bên A tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện công việc.
- Được thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn các chi phí hai bên đã thoả thuận.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đã thoả thuận tại Hợp đồng này và theo quy định pháp luật.

Điều 12: Phạt hợp đồng

- Nếu bên nào không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình đã ghi nhận tại Hợp đồng này thì sẽ bị phạt số tiền cụ thể là :..... VNĐ (Bằng chữ:.....) cho lần đầu vi phạm. Nếu vi phạm những lần tiếp theo, mức phạt sẽ gấp đôi so với lần vi phạm gần nhất trước đó.
- Nếu chậm tiến độ thi công do lỗi bên B, bên B sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định tại Điều 3 khoản 3 Hợp đồng này.

Điều 13: Bồi thường thiệt hại

1. Trong trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng, bên nào muốn chấm dứt hợp đồng phải bồi thường thiệt hại cho bên kia, trừ trường hợp chấm dứt hợp đồng do lỗi chậm thanh toán của bên A.
2. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng gây trở ngại hoặc thiệt hại trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên có trách nhiệm ngay lập tức khắc phục và tiếp tục thực hiện hợp đồng.

3. Mức bồi thường thiệt hại: Hai bên sẽ chịu mức bồi thường thiệt hại trong phạm vi các thiệt hại trực tiếp do mình gây ra.

Điều 14: Bất khả kháng

– Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng ...ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

– Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

Điều 15: Giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp phát sinh tranh chấp, các bên đồng ý ưu tiên giải quyết thông qua trao đổi, thương lượng. Việc trao đổi, thương lượng này được thực hiệnlần và phải được lập thành văn bản. Nếu sau... lần tổ chức trao đổi, thương lượng mà hai bên không thỏa thuận giải quyết được tranh chấp, một bên hoặc cả hai bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Điều 16: Thời hạn hiệu lực, kéo dài và tạm ngưng hợp đồng

1. Hợp đồng này có giá trị kể từ ngày .../.../... ngày.../.../....Nếu cả hai bên mong muốn tiếp tục hợp đồng, các thủ tục gia hạn phải được thỏa thuận trước khi hết hạn hợp đồng trong thời gian tối thiểu làngày.

2. Trong thời gian hiệu lực, một bên có thể đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phải báo trước cho bên kia biết trước tối thiểu là.....ngày.

3. Nếu bên A chậm thanh toán đợt 01 cho bên B, cụ thể là quá ... ngày kể từ khi hai bên ký kết Hợp đồng này mà không có cam kết cụ thể thì bên B có quyền tạm ngưng thi công công trình.

Điều 17: Chấm dứt hợp đồng

17.1. Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau:

a. Khi các bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ và kết thúc thời hạn quy định trong Hợp đồng này.

b. Nếu bên A chậm thanh toán cho bên B, cụ thể là quá ... ngày kể từ ngày hai bên ký kết Hợp đồng này, bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng thi công. Các bên sẽ hoàn thành các quyền, nghĩa vụ của mình tính tới thời điểm Hợp đồng này chấm dứt.

c. Khi một bên vi phạm hợp đồng, hai bên đã cố gắng giải quyết nhưng Hợp đồng trên thực tế vẫn không thể tiếp tục thực hiện được thì phía bên kia có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng. Các bên sẽ hoàn thành các quyền, nghĩa vụ của mình tính tới thời điểm Hợp đồng này chấm dứt.

d. Hợp đồng có thể được chấm dứt do sự thỏa thuận của các bên bằng văn bản.

17.2. Lý do khách quan chấm dứt hợp đồng

a. Hợp đồng có thể chấm dứt trong trường hợp có dịch bệnh, thiên tai xảy ra, hai bên đã cố gắng tìm mọi cách khắc phục nhưng Hợp đồng vẫn không thể thực hiện được trên thực tế.

b. Quy định pháp luật ban hành có điều cấm liên quan tới việc thực hiện Hợp đồng này.

Điều 18: Hiệu lực hợp đồng

– Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

– Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này sau khi hết hiệu lực không quá 10 ngày. Bên có trách nhiệm tổ chức và chuẩn bị thời gian địa điểm thanh lý.

– Hợp đồng này được làm thành bản, có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ bản.

Ký tên A

Ký tên B

Ký và ghi rõ họ tên

Ký và ghi rõ họ tên